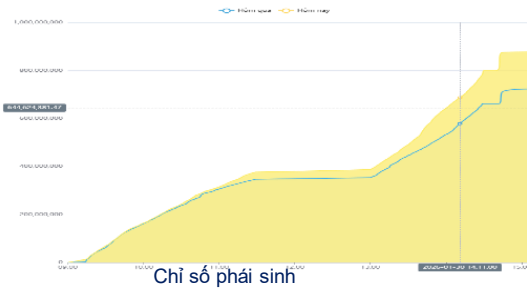


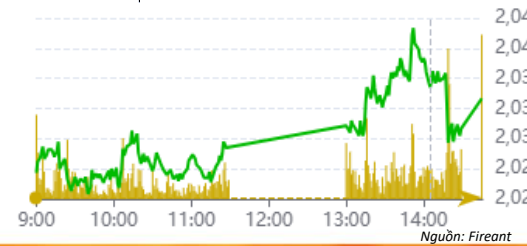
THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,829.04	256.13
Thay đổi	14.06	3.41
Thay đổi %	0.77%	1.35%
KLGD (Triệu CP)	877.8	97.1
GTGD (Tỷ)	29,057	2,303
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	213	94
CP giảm giá	118	72
CP tham chiếu	48	56
P/E	15.72	1.69
P/B	2.21	2.21

Thanh khoản HSX



Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	2,029.8	10.83	672.81	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

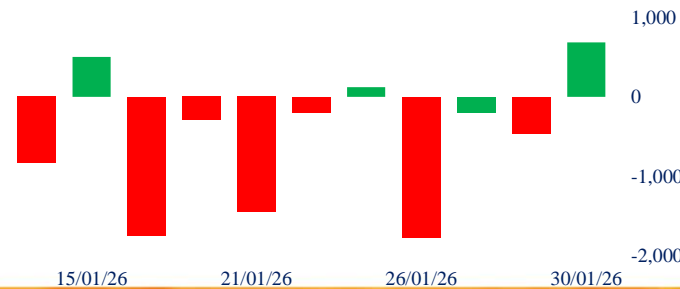
Diễn biến chỉ số và ưu thế cung cầu Thị trường chứng khoán khép lại tuần giao dịch đầy lạc quan khi VN-Index tăng **14,06 điểm (+0,77%)**, chính thức chinh phục mốc 1.829,04 điểm. **Bên Mua đã giành chiến thắng áp đảo** với độ rộng thị trường cực tốt (476 mã tăng/292 mã giảm toàn thị trường). Việc VN-Index bật lại mạnh mẽ tại vùng hỗ trợ 1.800 điểm cho thấy dòng tiền bắt đáy đã trở nên chủ động hơn, giúp tâm lý nhà đầu tư ổn định sau chuỗi ngày điều chỉnh sâu.

Các nhóm ngành dẫn dắt Nhóm **Ngân hàng** chính là "công thần" đưa chỉ số đi lên với 11/14 mã trong rổ VN30 tăng điểm. Bộ tứ **BID, TCB, VCB và MBB** đóng góp gần một nửa tổng mức tăng của VN-Index. Bên cạnh đó, các nhóm ngành như **Năng lượng (PVS, OIL tăng trần), Dịch vụ truyền thông (VGI) và Bán lẻ (MWG)** cũng bứt phá mạnh mẽ. Nhóm Bất động sản vừa và nhỏ (NVL, VGC, KBC) ghi nhận sự hồi phục ấn tượng sau khi đã chiết khấu đủ sâu. Ngược lại, áp lực giảm điểm chủ yếu đến từ các trụ lớn lẻ tẻ như **VHM, GVR, FPT và HPG** nhưng không đủ gây sức ép lên xu hướng chung.

Phân tích dòng tiền Thanh khoản thị trường có sự cải thiện rõ rệt, đạt hơn **27,3 ngàn tỷ đồng** trên HoSE. Điểm tích cực nhất là dòng tiền tập trung rất mạnh vào nhóm tăng giá, chiếm tới 52,4% tổng giá trị khớp lệnh sàn HoSE. Dòng tiền quay trở lại nhóm Ngân hàng (tăng 53% so với phiên trước) cho thấy nhà đầu tư bắt đầu tin tưởng vào nhịp hồi phục trung hạn.

Giao dịch khối ngoại Nhà đầu tư nước ngoài quay lại **mua ròng hơn 685 tỷ đồng** trên sàn HoSE, tập trung mạnh vào phiên chiều. Các cổ phiếu được khối ngoại săn đón nhiều nhất là **HPG (385 tỷ), MSN (276 tỷ), BID và MBB**. Ở chiều ngược lại, họ vẫn duy trì áp lực bán tại **VIC và ACB**.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Sắc xanh lan tỏa. Nhiều cổ phiếu sau khi chiết khấu sâu giá đã có dấu hiệu cạn cung khi lực bán không tăng mạnh cùng thị trường nữa. Nhóm Bán lẻ và Sản xuất đang cho thấy sự quan tâm của dòng tiền.

Dòng tiền có xu hướng lan tỏa, Chỉ số trên khung tuần đang cho thấy sức tăng yếu đi và kịch bản đi ngang trung hạn rõ ràng hơn. Theo thống kê 10 phiên trước tên trong 10 năm gần nhất tỷ lệ có xác suất dương là 90%.

VN-Index sẽ cần vượt qua 1840 để xác nhận tạo đáy thành công

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Tỷ trọng được khuyến nghị duy trì quanh 50%. Chiến lược được khuyến nghị là mua những cổ phiếu gần nền thay vì mua vào phiên bùng nổ. Cần trọng là cần thiết khi VN-Index có dấu hiệu lực cầu yếu đi. Hiện tại VN-Index đã về gần tới 1775 - Là cạnh giữa kênh song song hợp lưu với MA 50 khung ngày.

Kịch bản 1 (50%): VNIndex Tạo đáy và đi ngang biên độ 1800-1900

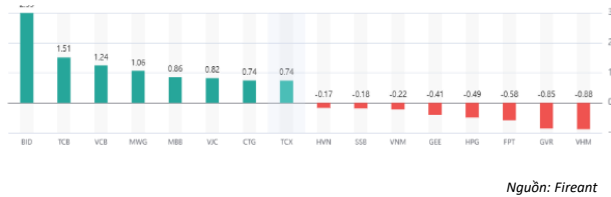
Kịch bản 2 (50%): VNIndex tiếp tục giảm về vùng biên dưới quanh mốc 1700 sau đó tạo đáy bật mạnh mẽ trở lại.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	2.42%	38.02%
Hóa chất	-1.34%	36.79%
Tài nguyên Cơ bản	-0.83%	1.76%
Xây dựng và Vật liệu	1.60%	0.18%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.51%	-5.75%
Ô tô và phụ tùng	1.02%	-2.27%
Thực phẩm và đồ uống	-0.03%	2.51%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.20%	20.92%
Y tế	0.58%	5.40%
Bán lẻ	3.40%	5.10%
Truyền thông	1.02%	3.61%
Du lịch và Giải trí	1.12%	-5.46%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0.54%	31.85%
Ngân hàng	1.57%	10.43%
Bảo hiểm	0.63%	13.42%
Bất động sản	0.26%	-9.07%
Dịch vụ tài chính	1.00%	3.79%
Công nghệ Thông tin	-1.36%	11.74%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	26.8	-0.30 / -1.11%	56,258,400
MBB	27.2	0.50 / 1.87%	28,574,600
BSR	22.4	0.55 / 2.52%	22,201,400
BID	53.9	2.00 / 3.85%	13,850,600
MSN	84	-0.10 / -0.12%	10,800,800

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
ACB	24.1	0.30 / 1.26%	16,458,247
VIC	140.5	0.00 / 0.00%	6,881,400
GVR	39.85	-1.00 / -2.45%	6,315,900
DBC	28.15	-0.15 / -0.53%	8,869,000
MWG	92.9	3.40 / 3.80%	21,929,900

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
PVD	Đoàn Đắc Tùng	Thành viên Hội đồng Quản trị	30/01/2026	Bán	358,193
DXG	DC Developing Markets Strateg	---	29/01/2026	Bán	0
PLP	Đoàn Ngọc Bích	Chủ tịch Hội đồng Quản trị/Người đại diện Pháp luật/Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ	29/01/2026	Mua	4,000,000
DXG	Quỹ Hưu Trí Thịnh An	---	29/01/2026	Mua	400,000
C47	Vp Energy Jsc	---	29/01/2026	Bán	1,000,000

TIN TỨC

Trong nước

[Đầu tư công và tiêu dùng nội địa sẽ dẫn dắt](#)
[Điều chỉnh Quy hoạch năng lượng quốc gia](#)
[25.000 tỷ đồng mở rộng cao tốc Hà Nội - Bắc Giang](#)
[Giá bia Tết bắt đầu tăng, người bán ngại trữ hàng](#)
[Cái bắt tay giữa Hateco và Maersk tại Lạch Huyện](#)

Doanh nghiệp

[Sợi Thế Kỷ báo lãi 2025 tăng 300%](#)
[SeABank điều chỉnh nhiệm vụ nhân sự cấp cao](#)
[Hải An muốn đóng thêm tàu mới](#)
[Giám đốc Ban Quản lý dự án Long Thành vào HĐQT ACV](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Quốc gia nào dẫn đầu thế giới về dự trữ vàng?](#)
[Nghịch lý của ông Trump](#)
[Những điều cần biết về Virus Nipah](#)
[500 tỷ USD tiền gửi NH Mỹ có nguy cơ chảy sang stablecoin](#)

Hàng hóa

[Vàng thế giới xuyên phá mốc 5,300 USD](#)
[Giá bạc chạm 110 USD/ounce](#)
[Giá dầu lùi nhẹ](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	HPG	56,258,400 -1.11%
2	SHB	54,707,900 0.31%
3	VIX	30,085,700 2.73%
4	MBB	28,574,600 1.87%
5	CTG	28,554,900 1.17%
6	BSR	22,201,400 2.52%
7	KHG	22,173,900 0.87%
8	MWG	21,929,900 3.80%
9	SSI	18,979,800 0.00%
10	KDH	18,499,600 2.23%

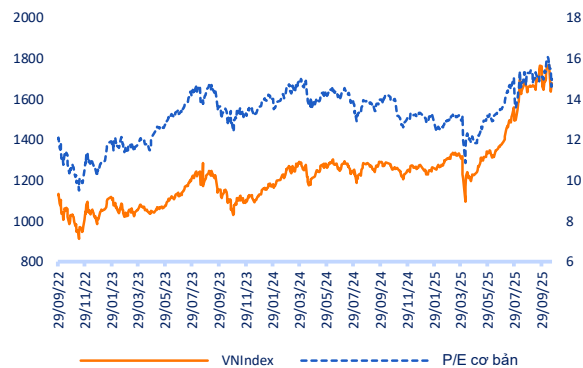
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	5122.1	-232.70	-4.35%
Bạc	103.64	-10.79	-9.43%
Đồng	6.01	-0.19	-3.07%
Dầu thô	-1.01	-0.02	-0.68%
Dầu Brent	68.56	-1.03	-1.48%
Khí Tự nhiên	3.88	-0.04	-0.97%
Khí đốt	2.4667	-0.02	-0.69%
Đường	14.71	0.01	0.07%
Heo nạc	87.72	-0.22	-0.26%
Cà phê	345	-0.50	-0.14%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25710 -0.39%	USD 23,871	26,277
EUR/VND	30100 -0.79%	EUR 28,414	31,405
GBP/VND	34752 -0.87%	GBP 32,799	36,252
USD/VND	162.00 -0.61%	JPY 155	171
AUD/VND	32871 -0.59%	CHF 31,036	34,303

Định giá thị trường





SẮC XANH LAN TỎA

Bản tin ngày 30/01/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.70	27.3	12/01/2026	32.5	26	-2.2%	MUA
2	HAH	55.90	59	20/01/2026	70.8	55.6	-5.3%	MUA
3								
4								
5								
6								

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

1,200,000,000

1,000,000,000





SẮC XANH LAN TỎA

Bản tin ngày 30/01/2026

836,527,215.47

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCC	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Là 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn